

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 173/2022/HS - ST
Ngày 15 - 9 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lò Thị Thành.
2. Ông Vàng A Nénh.

- Thư ký phiên tòa:

Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:

Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quang Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022 tại điểm cầu trung tâm thuộc trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã và điểm cầu thành phần thuộc Nhà tạm giữ Công an huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 175/2022/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 170/2022/QĐXXST - HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn A** - Sinh năm 1985; NB ĐKKHKT và chỗ ở: Bản T, xã L, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Lò Văn X và bà Bạc Thị T1; Bị cáo có vợ là Quàng Thị K và có 02 con (Con lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2013); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/5/2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Lò Văn T3, sinh năm 2004 (đã chết).

- *Người diện diện hợp pháp của người bị hại:*

+ Mẹ đẻ của người bị hại: Bà Lò Thị B, sinh năm 1986. Trú tại: Bản P2, xã G, huyện S, tỉnh Sơn La. Có mặt.

+ Bố đẻ của người bị hại: Ông Lò Văn L2, sinh năm 1983. Trú tại: Bản P2, xã G, huyện S, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Lò Văn M2, sinh năm 2005. Trú tại: Bản B3, xã Y, huyện S, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

2. Ông Lò Văn C1 (đồng thời là người đại diện hợp pháp – bố đẻ của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lò Văn M2), sinh năm 1973. Trú tại: Bản B3, xã Y, huyện S, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 09/3/2022, Lò Văn A một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại WaVe biển kiểm soát 26C1-151.11 đi từ nhà tại bản T theo hướng giao thông xã L - thị trấn Sông Mã trên đường Quốc lộ 12. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, A điều khiển xe mô tô đến Km 305 + 650 Quốc lộ 12 thuộc địa phận bản C2, xã L, Sông Mã thì gặp đoạn đường dốc đi lên dài khoảng 200m theo chiều đi của A. Ở giữa đoạn dốc phía bên lề đường trái có một đường đi bằng đất là lối rẽ đi qua sân bóng cỏ nhân tạo Bảo Ngọc vào lán nương của A. Khi A đang điều khiển xe trên phần đường bên phải, cách lối rẽ vào đường đất bên lề đường trái khoảng 4 - 5 mét thì A bắt đầu bật xi nhan xin chuyển hướng sang bên trái để chuẩn bị rẽ vào đoạn đường đất. Lúc này, A quan sát phía trước thấy có 01 xe mô tô đi ngược chiều đi trước đang tiến lại gần và có một xe mô tô do Lò Văn M2 trú tại bản B3, xã Y, huyện S điều khiển chở T3 (cả hai đang là học sinh Trường THPT L) ngồi sau đi ngược chiều từ trên đỉnh dốc đi xuống cách A khoảng 40m. A đi chậm lại ở trên phần đường bên phải theo chiều đi của mình nhưng chưa chuyển hướng luôn để nhường đường cho xe mô tô ngược chiều đi qua trước. Sau khi xe mô tô ngược chiều thứ nhất đi qua, A liền chuyển hướng đi ngang hB chéch chéo qua lòng đường để đi vào lối rẽ bên trong lề đường trái mà không quan sát xe mô tô của M2 điều khiển đang đi đến (*vì nghĩ xe của M2 sẽ không kịp đi đến*).

Lúc này Lò Văn M2 khi điều khiển xe mô tô đi được khoảng 10m với tốc độ 40 - 50 Km/h thì nhìn thấy xe mô tô do A điều khiển đi ngược chiều đang ở phần đường bên trái có bật đèn xi nhan xin chuyển hướng sang bên phải theo chiều đi của M2 nhưng chưa chuyển hướng luôn mà vẫn đi trên phần đường của

A. Khi M2 điều khiển xe mô tô đến gần thì bất ngờ A điều khiển xe mô tô rẽ sang phần đường bên phải theo chiều đi của M2. Lúc này, M2 giảm tốc độ nhưng không kịp nên đã đâm vào phần cang trước bên phải của xe mô tô A làm Lò Văn T3 ngồi sau bị lao người về phía trước ngã xuống mặt đường. Hậu quả, Lò Văn A và Lò Văn M2 bị thương nhẹ, hai phương tiện bị hư hỏng, còn Lò Văn T3 bị thương nặng phải đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Sông Mã, sau đó chuyển ra Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La. Đến ngày 10/3/2022 T3 tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định đoạn đường xảy ra tai nạn tại Km 305+650 Quốc lộ 12 thuộc địa phận bản C2, xã L, Sông Mã. Lấy hướng giao thông Sông Mã đi trung tâm xã L làm hướng khám nghiệm. Đoạn đường được làm bằng bê tông không có vạch chia ngăn cách, lòng đường rộng 6,00m, có độ dốc cao từ trên xuống theo hướng Sông Mã đi L trung bình khoảng 07 độ. Mặt đường tương đối bằng phẳng cách điểm tai nạn 50m về phía Sông Mã là đỉnh dốc C2 lối lên trường THPT L. Cách điểm tai nạn 60m về phía L là đoạn đường cong về bên phải theo hướng Sông Mã - L. Từ điểm tai nạn đến 02 đầu đoạn đường khoảng 200m không phát hiện biển báo hiệu giao thông, khu vực hai bên đường thông thoáng không bị che khuất tầm nhìn.

Vị trí nằm của Lò Văn Thoảng trong trạng thái nằm ngửa đầu quay về hướng Bắc, chân về hướng Nam, xung quanh có vết dịch màu đỏ xầm dạng nhỏ giọt trên mặt đường, vị trí của Lò Văn Thoảng đến mép chuẩn là 1,83m. Đến điểm giữa của nắp cống lối vào sân bóng cỏ nhân tạo là 8,79m. Xác định được vị trí của xe mô tô biển kiểm soát 26C1-15.111 do Lò Văn A điều khiển nằm nghiêng đổ sang trái trên phần đường bên phải. Từ trục trước đến mép chuẩn là 0,20m, trục sau đến mép chuẩn là 0,65m. Xác định vị trí xe mô tô biển kiểm soát 26C1-00173 do Lò Văn M2 điều khiển chở theo Lò Văn Thoảng ngồi sau. Xác định tập hợp các mảnh vỡ của xe mô tô, các vết cày đứt đoạn trên mặt đường.

Ngày 10/3/2022 tiến hành khám nghiệm tử thi được xác định là Lò Văn Thoảng - sinh năm 2004, trú tại bản Púng Núa, xã Đứa Mòn, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, có chiều dài tử thi 1,60m. Kết quả: Khám ngoài vùng chằm có đám bầm tím kích thước 07x3,5cm. Mở tử thi rạch mô da đầu tổ chức dưới da vùng chằm bầm dập, tụ máu diện rộng, xương hộp sọ nứt vỡ theo đường nằm ngang giữa xương chằm và xương đỉnh, xương thái dương trái đường vỡ dài 15cm, chỗ rộng nhất 0,2cm qua đường nứt vỡ có nhiều máu không đông lẫn máu đông chảy ra.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 660/PY/QĐPY ngày 15/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Nguyên nhân chết của Lò Văn T3: Chấn thương sọ não - nứt vỡ xương hộp sọ, tụ máu dưới màng cứng, phù não, chảy máu màng mềm, chảy máu dưới nhện”*.

Biên bản xem xét dấu vết thân thể của Lò Văn M2 hồi 21 giờ 35 ngày 09/3/2022 tại bản C2, xã L, huyện Sông Mã, kết quả: Mặt trên phần giữa cẳng tay trái có một vết trầy xước da không rỉ máu, có kích thước 3x1,5cm. Tại phần bánh chè đầu gối bên phải có vết xây xước da không rỉ máu, có kích thước 0,5x0,5cm.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 80/TgT ngày 22 tháng 3 năm 2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La về thương tích của Lò Văn M2: *“Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 02% (Hai phần trăm).*

Biên bản xem xét dấu vết thân thể của Lò Văn A hồi 20 giờ 30 ngày 09/3/2022 tại bản C2, xã L, Sông Mã, kết quả: Tại vai trái có vết trầy xước da không rỉ máu, kích thước 7x5cm. Cạnh dưới cẳng tay trái có vết trầy xước da rỉ máu có kích thước 6x4cm. Tại phần eo bên trái có vết trầy xước da không rỉ máu có kích thước 4x4cm. Tại gót chân bên phải vết rách da rỉ máu có kích thước là 2x0,5cm.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 81/TgT ngày 22 tháng 3 năm 2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La về thương tích của Lò Văn A: *“Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 07% (Bảy phần trăm).*

Khám nghiệm các phương tiện kết quả như sau: Xe mô tô 26C1-151.11 do Lò Văn A điều khiển: Cánh yếm bên trái bị bung rời khỏi vị trí ban đầu, gãy chốt không có tác dụng kích thước 06x25cm. Cánh yếm bên phải bị vỡ nứt kích thước 25x15cm chiều hướng từ trong ra ngoài, chấn bùn phía sau bánh trước bung rời khỏi vị trí ban đầu. Ống giảm sóc mặt ngoài bên phải có vết mài trượt màu trắng và đen hướng từ trước về sau từ trên xuống dưới kích thước 29x04cm. Mặt ngoài giá đỡ chân trước bên phải có nhiều vết mài trượt màu trắng và đen hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới kích thước 29x04cm.

Xe mô tô BKS 26C1-00.173 do Lò Văn M2 điều khiển kết quả: Mép ngoài cùng bên trái ốp nhựa đèn chiếu sáng phía trên có vết mài xước nhựa màu trắng chiều hướng từ phải qua trái, từ trước về sau kích thước 2,5x03cm, điểm thấp nhất vuông góc với mặt đất 103cm. Mặt ngoài cánh yếm trái có vết mài xước nhựa màu trắng hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên. Chấn bùn trước bánh trước vỡ không còn tác dụng. Săm bánh trước hết hB; Vành kim loại bánh trước có một vết móp méo hướng từ ngoài vào trong không còn tác dụng kích thước 17x03cm, điểm móp méo sâu nhất cách lỗ chân van 32cm. Nan hoa bánh trước bị gãy đứt mỗi nối vành gãy 02 chiếc.

Kết luận định giá tài sản và biên bản định giá tài sản số 11/KL ngày 25/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng thuộc UBND huyện Sông Mã kết luận: "01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen bạc; BKS: 26C1 - 151.11, số khung: 3903HY063029, số máy: JA39E00630395, đã qua sử dụng, có các bộ phận bị hư hỏng tổng trị giá 2.270.000 đồng (Hai triệu hai trăm bảy mươi nghìn). 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu xanh đỏ BKS: 26C1 - 001.73, số khung: 016575, số máy: 5919365, đã qua sử dụng, có các bộ phận bị hư hỏng tổng trị giá 2.370.000 đồng (Hai triệu ba trăm bảy mươi nghìn)"

Cáo trạng số 108/CT - VKS ngày 17 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Lò Văn A về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La giữ quan điểm truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Lò Văn A từ 24 – 28 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 48 – 56 tháng; không áp dụng hình phạt bổ sung. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện thỏa A bồi thường các khoản: mai táng phí, tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 170.000.000đ giữa đại diện hợp pháp của người bị hại và bị cáo, bị cáo đã trả xong 90.000.000đ, buộc bị cáo có trách nhiệm trả nốt số tiền là 80.000.000đ. Vật chứng: Trả lại 01 xe mô tô BKS 26C1-151.11 cho bị cáo, trả lại 0 xe mô tô BKS 26C1 - 001.73 cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; tịch thu tiêu hủy: 06 mảnh nhựa vỡ và 02 chiếc dép cao su. Miễn án phí cho bị cáo và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của người bị hại tại phiên tòa trình bày: Gia đình người bị hại đã tự nguyện thỏa A gia đình của bị cáo tiền bồi thường các khoản gồm tiền mai táng phí, tiền bồi thường tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 170.000.000đ, gia đình bị cáo đã bồi thường được 90.000.000đ, còn 80.000.000đ các bên thỏa A sẽ bồi thường thành hai đợt, đợt 1 bồi thường số tiền là 40.000.000đ, bồi thường xong trước ngày 30/12/2022; đợt 2 bồi thường số tiền là 40.000.000đ, bồi thường xong trước ngày 30/6/2023. Đề nghị Tòa ghi nhận thỏa A này và không có ý kiến và đề nghị gì thêm. Ngoài ra đại diện hợp pháp của người bị hại xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lò Văn M2 và Lò Văn C1 đều có đơn xin xét xử vắng mặt và thể hiện ý kiến như sau:

- Lò Văn M2: Sau khi xảy ra tại nạn giao thông do va chạm với bị cáo Lò Văn A, bản thân có bị thương tích nhẹ, hiện nay đã bình phục anh không có yêu cầu và đề nghị gì về phần bồi thường đối với bị cáo A.

+ Lò Văn C1: ông là người có quyền lợi, liên quan trong vụ án đồng thời là người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lò Văn M2. Chiếc xe BKS 26C1 - 001.73 do M2 điều khiển khi xảy ra vụ tai nạn là tài sản hợp pháp của vợ chồng ông, ông đề nghị HĐXX trả lại chiếc xe cho gia đình và không đề nghị bị cáo phải bồi thường thiệt hại do xe mô tô bị hư hỏng, nhất trí với ý kiến của anh Lò Văn M2 là không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì, ngoài ra không có ý kiến gì khác.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhất trí với việc tự nguyện thỏa A bồi thường với đại diện hợp pháp của người bị hại, nhất trí với ý kiến của người quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và đại diện hợp pháp của người quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; không có ý kiến tranh luận gì. Khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo ở địa phương để bị cáo lao động sản xuất tạo ra thu nhập thực hiện nghĩa vụ bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo; Biên bản kiểm tra kiểm tra nồng độ cồn đối với Lò Văn A, Lò Văn M2; Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm phương tiện, Biên bản khám nghiệm tử thi đều lập ngày 09/3/2022; Kết luận giám định số 660 ngày 15/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận nguyên nhân chết của Lò Văn T3; Kết luận định giá tài sản số 11/KL ngày 25/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Sông Mã của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS thuộc UBND huyện Sông Mã đối với 02 xe mô tô có BKS 26C1 - 001.73 và 26C1 - 151.11. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ nêu trên và phù hợp với lời khai của các nhân chứng.

Với các căn cứ chứng minh trên, có đủ cơ sở kết luận ngày 09/3/2022 bị cáo Lò Văn A có giấy phép lái xe theo quy định, khi điều khiển xe mô tô tham

gia giao thông không sử dụng rượu, bia nhưng trong quá trình điều khiển phương tiện chuyển hướng không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi ngược chiều khiến xe mô tô do A điều khiển đã va xe mô tô do M2 điều khiển chở theo Lò Văn T3 ngồi sau không đội mũ bảo hiểm, làm T3 ngã đập đầu xuống mặt đường nhựa. Hậu quả làm Lò Văn T3 chết và gây thiệt hại tài sản có giá trị là 4.640.000đ.

Hành vi của bị cáo Lò Văn A đã phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a “*Làm chết người*” khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự, có các mức hình phạt từ “*phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*”. Như vậy, quan điểm truy tố của VKSND huyện Sông Mã đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải, phạm tội lần đầu, đã tích cực bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại và được đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội:

Bị cáo nhận thức được khi điều phương tiện tham gia giao thông thì phải quan sát, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác nhưng bị cáo không chấp hành đã gây ra hậu quả nghiêm trọng làm thiệt hại tính mạng và tài sản.

Do vậy, cần căn cứ vào tính chất và mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo để đưa ra một mức án phù hợp nhất, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đảm bảo biện pháp giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không hành nghề lái xe hoặc đảm nhận các công việc có liên quan đến việc lái xe do vậy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại Lò Văn T3 đã tự nguyện thỏa A bồi thường các khoản: mai táng phí, tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 170.000.000đ, gia đình bị cáo đã bồi thường xong 90.000.000đ, còn 80.000.000đ các bên thỏa A sẽ bồi thường thành 2 đợt, cụ thể: đợt 1 bồi thường số tiền là 40.000.000đ xong trước ngày 30/12/2022; đợt 2 bồi thường số tiền là

40.000.000đ xong trước ngày 30/6/2023, người đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu và đề nghị gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lò Văn M2, Lò Văn C1: không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe đối với Lò Văn M2 và thiệt hại đối với chiếc xe BKS 26C1 - 001.73

Xét các thỏa A trên là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, không vi phạm điều cấm của pháp luật nên cần chấp nhận.

[9] Về vật chứng vụ án: đối với chiếc xe BKS 26C1 - 001.73 xác định là tài sản hợp pháp của vợ chồng ông Lò Văn C1 và chiếc xe BKS 26C1-151.11 là tài sản hợp pháp của vợ chồng bị cáo do vậy cần trả lại 2 chiếc xe này cho chủ sở hữu hợp pháp; đối với các mảnh nhựa vỡ và 02 chiếc dép cao su là các tài sản đã cũ hỏng không có giá trị sử dụng do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn A phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn A 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 48 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 15/9/2022).

Giao bị cáo Lò Văn A cho UBND xã L, huyện S, tỉnh Sơn La giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã L, huyện S, tỉnh Sơn La trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Căn cứ khoản 4 điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

" Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nB cư trú hoặc nB làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo ".

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các điều 584, 585, 589, 590, 591 Bộ luật Dân sự

Chấp nhận bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại đã tự nguyện thỏa A bồi thường về chi phí mai táng, bồi thường tổn thất tinh thần với tổng số tiền là

170.000.000đ (Một trăm bảy mươi triệu đồng), đã bồi thường xong 90.000.000đ (Chín mươi triệu đồng); số tiền là 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng) sẽ bồi thường thành hai đợt, cụ thể: đợt 1 bồi thường số tiền là 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) xong trước ngày 30/12/2022, đợt 2 bồi thường số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) xong trước ngày 30/6/2023.

Chấp nhận việc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lò Văn M2 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về sức khỏe và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lò Văn C1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về thiệt hại tài sản.

"Kể từ ngày bên có quyền yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền phải thi hành án, bên có nghĩa vụ phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại các Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán".

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 06 mảnh nhựa vỡ có hình dạng khác nhau và 02 chiếc dép cao su quai hậu màu đen.

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lò Văn C1: 01 chiếc xe mô tô hiệu HONDA Wave RSX, màu xanh, đen, đỏ, BKS 26C1- 001.73, xe không có gương chiếu hậu, xe đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Lò Văn A: 01 chiếc xe mô tô hiệu HONDA Wave RSX, màu xanh, đen, đỏ, BKS 26C1- 151.11, xe không có gương chiếu hậu, xe đã qua sử dụng.

Theo quyết định chuyển vật chứng số 102/QĐ – VKS, ngày 17/8/2022 của VKSND huyện Sông Mã và theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/8/2022 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn A.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15/9/2022); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết đúng quy định.

“Trường hợp quyết định về bồi thường dân sự này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa A thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại

các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Vàng A Nếnh

Lò Thị Thành

Hoàng Thị Nhung

NB nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QL, NVLQ;
- Người đại diện HP;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Hoàng Thị Nhung

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lò Văn Chung

Trần Thành Vân

Hoàng Thị Nhung

